

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2017/HSPT

Ngày: 16/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết

Các Thẩm phán Ông Lê Văn Thăng

Ông Trần Nam Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh.

- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2017/HSPT ngày 29/6/2017, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với Bản hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Đồng Nai.

Họ tên bị cáo: Nguyễn Đức T, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông Nguyễn Đức Th, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1973. Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con lớn nhất, chưa có vợ con.

Tiền án:

+ Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” (bản án số 60/2011/HSST ngày 15/7/2011);

+ Năm 2012, bị Tòa án nhân dân TP. B H, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 328/2012/HSST ngày 12/6/2012).

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của 02 bản án trên.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 22/02/2017 (theo lệnh truy nã) và bị tạm giam cho đến nay.

- Cơ quan kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện D, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/3/2016, sau khi uống rượu tại quán “Lòng nướng thu Hà” thuộc khu phố B, thị trấn C, Huyện D, Nguyễn Đức T rủ các đối tượng là Trần Văn Th, Nguyễn Văn L, Lai Thái Phương Q, Nguyễn Bá N đi bắt trộm gà. Th, L, Q đồng ý, riêng N bỏ về. Bị cáo cùng Th, L, Q đi đến nhà của chị Đặng Thị Ngọc V tại khu phố B, thị trấn C. L đứng ngoài canh chừng, T lên vào nhà chị V bắt trộm được 11 con gà ra đưa cho L, L mang ra cho Th và Q. Tổng trọng lượng 11 con gà là 20,9 kg.

Sau đó, một mình T tiếp tục vào nhà của chị Điều Thị N lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Lenovo và 01 điện thoại Nokia X1. Sau đó T tiếp tục vào nhà của chị Nguyễn Thị D lấy trộm 01 xe mô tô biển số 60FY-0386 và 01 điện thoại LVMO rồi sau đó đem đi cất giấu.

Tại Biên bản định giá tài sản số 17/BB-ĐGTS ngày 30/3/2016 của Hội đồng định giá tài sản huyện D xác định tài sản thiệt hại là 6.408.000đ. Trong đó: trị giá 11 con gà là 1.768.000đ, trị giá thiệt hại xe mô tô BS 60FY-0386 và 03 ĐTĐĐ là 4.640.000đ.

Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại LVMO màu đỏ đen trả cho chị Nguyễn Thị D; 01 xe mô tô biển số: 60FY-0386 cùng giấy tờ xe 60FY-0386 và 01 điện thoại Nokia X1 màu đen trả cho chị Điều Thị N.

Đối với Lai Thái Phương Q, Nguyễn Văn L, Trần Văn Th chỉ có hành vi tham gia trộm cắp 11 con trị giá 1.768.000đ, các đối tượng Q, L, Th chưa có tiền án, tiền sự nên không cấu thành tội “trộm cắp tài sản”. Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với Q, L, Th.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 25/5/2017 của TAND huyện D Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị phúc thẩm (số 195/KNPT-VKS-P7), lý do: Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 theo Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt (tái phạm nguy hiểm) theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự với hình phạt 02 (hai) năm tù là quá nghiêm khắc và vi phạm pháp luật, vì bị cáo đã chấp hành xong Bản án số 328/2012/HSST ngày 12/2/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B H và thuộc

trường hợp đương nhiên xóa án tích, không còn xem là tái phạm nguy hiểm. Do vậy đề nghị sửa bản án sơ thẩm, xét xử bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 138 BLHS và giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức T thừa nhận có hành vi cùng các đồng phạm: Trần Văn Th, Nguyễn Văn L, Lai Thái Phương Q đi bắt trộm 11 con gà của chị Đặng Thị Ngọc V tại khu phố B, thị trấn C, huyện D. Sau đó bị cáo T tiếp tục vào nhà của chị Điều Thị N lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Lenovo và 01 điện thoại Nokia X1; vào nhà của chị Nguyễn Thị D lấy trộm 01 xe mô tô biển số 60FY-0386 và 01 điện thoại LVMO. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm là 6.408.000đ. Hành vi phạm tội của bị cáo T bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

2. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Theo “Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù” của Trại giam Huy Khiêm (BL 31) đối với Nguyễn Đức T, thì bị cáo T đã chấp hành xong hình phạt 12 tháng tù đối với Bản án số 328/2012/HSST ngày 12/6/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B H vào ngày 18/3/2013. Như vậy, tính đến ngày 08/3/2016 là ngày bị cáo T phạm tội mới đã quá 2 năm, do đó bị cáo T đương nhiên được xóa án tích, không thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Quyết định của bản án sơ thẩm về áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là chưa đúng căn cứ pháp luật và hướng dẫn tại Công văn 276/TANDTC-PC của Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự để xét xử bị cáo Nguyễn Đức T và giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Chấp nhận kháng nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, sửa bản án sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện D về phần áp dụng pháp luật và hình phạt.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao.

1. Xử phạt **bị cáo Nguyễn Đức T** 16 (mười sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2017.

2. Về án phí: bị cáo **Nguyễn Đức T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Vĩnh Cửu;
- Công an H. Vĩnh Cửu;
- TAND H. Vĩnh Cửu (2);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu;
- B5 - Bị cáo (2);
- PV 27 (1);
- Lưu (5);

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Kim Rết